



BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 06-C3/VNM/2024

SỮA UỐNG DINH DƯỠNG - DIELAC
GROW PLUS

2024

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 06-C3/VNM/2024

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty Cổ Phần Sữa Việt Nam

Địa chỉ: 10 Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 028.54155555

Fax: 028.54161226

E-mail: vinamilk@vinamilk.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 0300588569

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Sữa Uống Dinh Dưỡng - Dielac Grow Plus

2. Thành phần:

Sữa (92,2%) (sữa tươi, nước, sữa bột, chất béo sữa), đường, lactoza, chất xơ hòa tan oligofructose (FOS), maltodextrin, dầu thực vật, bột béo MCT, các khoáng chất (tricalci phosphat, natri citrat, magnesi citrat, sắt pyrophosphat, kẽm gluconat, mangan sulfat, đồng gluconat, kali iodid, natri selenit), chất nhũ hóa (471, 460(i), 407, 466), đậm whey giàu alpha-lactalbumin, bột sữa non (colostrum) (1 g/l), các vitamin (natri ascorbat, E, niacin, calci D-pantothenat, B6, B1, A, B2, acid folic, K1, K2, biotin, D3, B12), dầu cá giàu DHA, oligosaccharid (2'-Fucosyllactose (2'-FL)), cholin clorid, hương liệu tổng hợp dùng cho thực phẩm, taurin, chất chống oxy hóa (hỗn hợp tocopherol concentrate, ascorbyl palmitat), hỗn hợp nucleotid.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

Hạn sử dụng: Xem trên hộp.

Ngày sản xuất: 08 tháng trước Hạn sử dụng.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

4.1 Quy cách đóng gói:

Đóng gói với thể tích thực: Hộp 110 ml và Hộp 180 ml

(sai số định lượng phù hợp quy định Thông tư số 21/2014/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ)

4.2 Chất liệu bao bì:

Sản phẩm được chứa trong bao bì hộp giấy, bên trong là lớp nhựa PE chuyên dùng, ghép kín, đảm bảo yêu cầu an toàn vệ sinh thực phẩm theo QCVN 12-1:2011/BYT.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Sản phẩm của Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam – Vinamilk

Sản xuất tại các nhà máy sau:

- Nhà máy Sữa Thống Nhất (ký hiệu A) - 12 Đặng Văn Bi, Phường Trường Thọ, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Nhà máy Sữa Trường Thọ (ký hiệu B) - 32 Đặng Văn Bi, Phường Trường Thọ, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Nhà máy Sữa Cần Thơ (ký hiệu C) - Khu công nghiệp Trà Nóc, Phường Trà Nóc, Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam
- Nhà máy Sữa Bình Định (ký hiệu E) - Số 87 đường Hoàng Văn Thụ, Phường Quang Trung, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam
- Nhà máy Sữa Đà Nẵng (ký hiệu P) - Lô Q, Khu công nghiệp Hòa Khánh, Phường Hoà Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam
- Nhà máy Nước Giải Khát Việt Nam (ký hiệu I) - Lô A (A_9_CN và A_2_CN) đường NA7, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Mỹ Phước, Thành phố Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam
- Nhà máy Sữa Lam Sơn (ký hiệu L) - Khu công nghiệp Lê Môn, Phường Quảng Hưng, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam
- Nhà máy Sữa Việt Nam (ký hiệu M) - Lô A-4,5,6,7-CN đường NA7, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Mỹ Phước, Thành phố Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam
- Nhà máy Sữa Nghệ An (ký hiệu N) - Đường Sào Nam, Phường Nghi Thu, Thị xã Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam
- Nhà máy Sữa Sài Gòn (ký hiệu S) - Lô 1-18 khu G1, Khu công nghiệp Tân Thới Hiệp, Hương Lộ 80, Phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Nhà máy Sữa Tiên Sơn (ký hiệu T) - Khu công nghiệp Tiên Sơn, Xã Hoàn Sơn, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Theo quy định của các văn bản kỹ thuật:

- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm
- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm
- QCVN 8-3:2012/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm
- Thông tư số 24/2013/TT-BYT: Quy định mức giới hạn tối đa dư lượng thuốc thú y trong thực phẩm
- Thông tư số 50/2016/TT-BYT: Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm

2. Tiêu chuẩn nhà sản xuất số: 06-C3/VNM/2024.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

TP.Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 07 năm 2024

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



Mai Kiều Liên

DIELAC GROW PLUS - IFM - 110ML 00244056/NSP/NHSB/2024
DESIGN CODE:OD72GPD13
24.07.22

Trang 5/6
DÀ DUYỆT
000003/TCBSP/07/NCPT/24
Ngày in: 16/10/2024 02:46:08 PM



06-C3/VNM/2024

000003/TCBSP/07/NCPT/24

DIELAC GOLD - IFM - 180ML
DESIGN CODE:OD72GPG13
24.07.22

00244055/NSP/NHSB/2024

Trang 6/6

ĐÃ DUYỆT
000003/TCBSP/07/NCPT/24
Ngày in: 16/10/2024 02:49:06 PM



Digitally signed



Digitally signed bởi:
Giám đốc điều hành
Nguyễn Quốc Khánh
19/04/2024 13:29:51+07

06-C3/VNM/2024

000003/TCBSP/07/NCPT/24